TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2023/HS-ST
Ngày: 30-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Bé;

2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Ông Lê Văn Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tăng Trường N, sinh năm 2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1975 và bà Tăng Thị Ngọc P, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ và con; anh chị em ruột gồm 02 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lâm Thành T, sinh năm 1995, tại tỉnh tây Ninh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: Ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Thành T, sinh năm 1977 và bà Lâm Thị Thu T, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ và con; anh chị em ruột: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Năm 2012, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 103/2012/HSST ngày 12/12/2012. Tháng 02/2014, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam An Phước.

Năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 128/2014/HSST ngày 01/7/2014. Tháng 12/2015, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Phước Hòa.

Năm 2016, Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, huyện Củ Chi ra Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 đưa vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc. Đến ngày 23/12/2016, Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội ra Quyết định số 144/QĐ-UBND hủy Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 giao Lâm Thành T về địa phương nơi cư trú để tiếp tục quản lý.

Năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 118/QĐ-TA ngày 30/3/2017 với thời gian 24 tháng. Ngày 24/01/2019 chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện Phú Văn.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi tuần tra đến đường 564 thuộc Ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Lâm Thành T đang điều khiển xe máy biển số 70L1-533.26 chở Nguyễn Tăng Trường N lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc bước xuống xe, N làm rơi 01 bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 02 đoạn ống nhựa chứa tinh thể không màu từ trong túi quần bên trái đang mặc xuống dưới chân thì bị lực lượng công an phát hiện thu giữ. T và N đều khai nhận 02 đoạn ống nhựa chứa tinh thể không màu là ma túy do T vừa chở N đi mua của một đàn ông tên U (Không rõ lai lịch) tại khu vực huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với giá 300.000 đồng để sử dụng chung. Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và N.

Theo Kết luận giám định số 4090/KL-KTHS ngày 26/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 02 ống nhựa được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Tăng Trường N và hình dấu Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi (ký hiệu mẫu m), có khối lượng: 0,2057 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói mang số vụ 4090 (902/23) có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imel: 354312131378235, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) xe gắn máy biển số: 70L1-533.26, số máy: LC152FMH01878694 số khung: RMMWCH151604672.

- 01 (Một) bao thuốc lá hiệu Jet.

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 163/CT-VKSCC ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Tăng Trường N và Lâm Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2057 gam, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Tăng Trường N và Lâm Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Tăng Trường N mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Lâm Thành T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xử mức án nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tăng Trường N và Lâm Thành T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ cụ thể: Vào

khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi tuần tra đến đường 564 thuộc Ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2057gam, loại Methamphetamine nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo cáo Nguyễn Tăng Trường N và Lâm Thành T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Tăng Trường N:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Lâm Thành T:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Mặc dù, bị cáo Lâm Thành T là người bị bị cáo Nguyễn Tăng Trường N rủ rê thực hiện hành vi phạm tôi nhưng bị cáo T có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo T và bị cáo N bằng nhau là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 4090 (902/23) có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bao thuốc lá hiệu Jet, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imel: 354312131378235 đã qua sử dụng, bị cáo N sử dụng để liên lạc mua chất ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 70L1-533.26, số máy: LC152FMH01878694 số khung: RMMWCH151604672. Qua xác minh biển số 70L1-533.26 xác định đây là xe gắn máy hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh trắng đen có số khung: RLCE1S9406Y000108, số máy: 1S94000108 do anh Trịnh Thanh P, sinh năm: 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại anh Trịnh Thanh P không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi chưa làm việc được. Xác minh số máy: LC152FMH01878694, số khung: RMMWCH151604672 chiếc xe nêu trên, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Do đó, không xác định được chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với người thanh niên tên U bán chất ma túy cho các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tăng Trường N và Lâm Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tăng Trường N 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2023.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lâm Thành T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2023.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 4090 (902/23) có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ 01 (một) bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước gồm:

+ 01 (một) xe gắn máy biển số 70L1-533.26, số khung: RMMWCH151604672, số máy: LC152FMH01878694.

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung có số Imel: 354312131378235, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 122/PNK ngày 26/5/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Tăng Trường N và Lâm Thành T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà